TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH BÀ RỊA–VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45/QĐ-TA	*X, ngày 01 tháng 4 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA–VŨNG TÀU

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Bá Khuyến.

2. Thư ký phiên họp: Bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu.

Ngày 01 tháng 4 năm 2024, tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 45/QĐ-TA, ngày 27 tháng 3 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Võ Thị Dã T (tên gọi khác: L). Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 21 tháng 9 năm 1991.

Căn cước công dân số: 0771911002…. Ngày cấp: 02/7/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội-Bộ Công an.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 11/12.

Nguyên quán: Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Nơi cư trú và nơi ở hiện tại: Ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Võ Văn V, sinh năm (không rõ) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông Lê Văn Quỳnh. Chức vụ: Chuyên viên Phụ trách công tác phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu *(Văn bản ủy quyền số 755/PLĐTBXH, ngày 29 tháng 12 năm 2023).*

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu: Bà Phạm Thị Lệ Thủy – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X ban hành văn bản số 186/ĐN-CNBB, ngày 26/3/2024 về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu đối với chị Võ Thị Dã T về hành vi vi phạm như sau:

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 05/01/2024 chị Võ Thị Dã T khai nhận, bản thân đang cư trú tại ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Thời gian bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2009, gần đây nhất là vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 01/01/2024 có sử dụng ma túy với người anh cùng xóm tên Trương Bá N tại nhà thuộc ấp T, xã P, huyện X. Do chị T có hành vi vi phạm và tự nguyện khai nhận nên ngày 05/01/2024, Công an xã P đã thực hiện xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với chị T, kết quả xét nghiệm cho thấy chị T dương tính với ma túy (Methamphetamine). Cùng ngày, chị T có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy của mình gửi đến Trạm Y tế xã P, huyện X. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 05/01/2024 của Trạm Y tế xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xác định chị T có nghiện ma túy, tên loại ma túy là Methamphetamine (ma túy dạng đá). Sau khi có kết quả, xác định chị T có nghiện ma túy nhưng bản thân chị T không đăng ký và từ chối cai nghiện tự nguyện nên đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Vì vậy, ngày 05/01/2024 chị Võ Thị Dã T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X lập biên bản số 03/BB-VPHC về việc vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Từ những cơ sở và căn cứ nêu trên, ngày 05/01/2024 Công an xã P, huyện X đã có Thông báo số 03/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 05/01/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X có văn bản số 03/BĐN, đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị T và giao cho bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969 là mẹ ruột quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, bà N không đồng ý quản lý và đã xác nhận bằng văn bản nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X căn cứ điểm a khoản 2 Điều 131 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và khoản 2 Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 21/12/2021 giao chị T cho Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu quản lý từ ngày 05/01/2024 đến khi có quyết định của Tòa án.

Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị của cơ quan lập hồ sơ, Trưởng phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kiểm tra, đối chiếu thành phần hồ sơ đề nghị theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ và chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

- Đại diện Cơ quan đề nghị trình bày nội dung đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Sau khi có Thông báo của Công an xã P và Đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện X. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện X nhận thấy, chị Võ Thị Dã T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy thì chị T nghiện ma túy, loại ma túy dạng đá (Methamphetamine) và đã bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm. Chị T được xác định là người có nơi cư trú ổn định nên thuộc đối tượng quy định tại Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị T một thời gian, giúp chị T trở thành người có ích cho xã hội. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 đến 14 tháng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với chị Võ Thị Dã T là đầy đủ và đúng quy định. Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị T là cần thiết, đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa chị T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của đại diện Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X.

- Người bị đề nghị trình bày ý kiến về nội dung đề nghị của Cơ quan đề nghị: Chị Võ Thị Dã T thừa nhận sử dụng ma túy nhiều lần, thời gian bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2009, gần đây nhất là vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 01/01/2024 có sử dụng ma túy với người anh cùng xóm tên Trương Bá N tại nhà thuộc ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Loại ma túy sử dụng là ma túy dạng đá (Methamphetamine) và đề nghị Tòa án xem xét giảm thời gian chấp hành.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nghe lời trình bày của Cơ quan đề nghị; Người bị đề nghị tại phiên họp và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

- Thời hiệu giải quyết: Ngày 05/01/2024, chị Võ Thị Dã T bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 01/4/2024, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị T là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo quy định tại Điều 3 của Pháp Lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và

khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Sau khi xác định chị Võ Thị Dã T là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định nhưng gia đình không đồng ý quản lý và đại diện gia đình đã xác nhận bằng văn bản. Cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ và Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Chị Võ Thị Dã T thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của chị T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của Cơ quan đề nghị. Xác định, vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 01/01/2024 chị T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã tự nguyện khai nhận nên đến ngày 05/01/2024, Công an xã P đã thực hiện xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với chị T, kết quả cho thấy chị T dương tính với ma túy. Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ngày 05/01/2024 thì chị Võ Thị Dã T, sinh ngày 21/9/1991 có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (ma túy dạng đá). Như vậy, hành vi của chị T đã vi phạm Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Chị Võ Thị Dã T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Nhân thân: Không.

5. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Chị Võ Thị Dã T biết rõ ma túy, loại ma túy dạng đá (Methamphetamine) là chất gây nghiện, có sức tàn phá đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Đồng thời, chị T cũng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là xâm phạm trực tiếp đến quản lý Nhà nước về phòng, chống ma túy.

6. Ý kiến của người tham gia phiên họp:

- Cơ quan đề nghị: Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị Võ Thị Dã T.

- Người bị đề nghị: Đồng ý với ý kiến của Cơ quan đề nghị và xin giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

7. Lý do, căn cứ áp dụng:

- Lý do áp dụng: Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị Võ Thị Dã T là cần thiết để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Căn cứ áp dụng: Căn cứ vào các Điều 3, 6, 7, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 110 và 131 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 2, 3, 8, 9, 17, 18, 20, 21, 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 và 34 của Pháp Lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị Võ Thị Dã T (tên gọi khác: L).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 12 (mười hai) tháng kể từ ngày Tòa án công bố quyết định được trừ vào thời gian quản lý tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, từ ngày 05 tháng 01 năm 2024 đến ngày 01 tháng 4 năm 2024.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị và thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định;

Thời hạn kiến nghị của Cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu phối hợp với Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện X;
- Trưởng Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X;
- VKSND huyện X;
- UBND và Công an xã P, huyện X, tỉnh

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Bà Rịa–Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

Lê Bá Khuyến